

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 03 - 2024
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Mỹ Hương; Ông Trần Thanh Việt.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Khuru Huỳnh Mỹ Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 73/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 giữa:

1. **Nguyên đơn:** Bà Lãng Ngọc D, sinh năm 1986;

Cư trú: số B đường S, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

2. **Bị đơn:** Ông Nguyễn Phước H, sinh năm 1986;

Cư trú: số C, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa bà D và ông H vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Lãng Ngọc D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Sau quá trình quen biết, tìm hiểu bà Lãng Ngọc D và ông Nguyễn Phước H đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau. Do tính

chất công việc, ông Hậu sinh s chủ yếu ở Hà Nội, còn tôi sống và làm việc tại L. Thời gian đầu, ông H vẫn thường xuyên đi đi về về L để thăm vợ con. Nhưng từ khoảng tháng 8, tháng 9 năm 2022, ông H không phụ giúp kinh tế lo cho gia đình và ít về thăm vợ con hơn. Nếu có về thì ông H cũng kiếm chuyện để đi nhanh. Bà D có nghe bạn bè của ông H nói ông H đang quen cô gái khác. Do con còn nhỏ, nên bà D khuyên nhủ, thì ông H bỏ cô gái đó nhưng lại quen một cô gái khác, đã 03 - 04 lần như vậy. Bà D cũng tha thứ bỏ qua, nhưng ông H vẫn chứng nào tật nấy. Bà D và ông H chính thức ly thân từ đầu năm 2023. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, bà D khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Phước H.

- Về con chung: Bà D và ông H có một con chung là Nguyễn Phước Khánh H1, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2016, cháu H1 hiện đang sống với mẹ. Sau khi ly hôn, bà D yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1.

- Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Phước H: Vắng mặt và cung cấp Bản tự khai ngày 26 tháng 02 năm 2023 cung cấp ý kiến như sau: Về hôn nhân: Ông H và bà D tự nguyện quen biết, tìm hiểu và tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn. Sau nhiều năm chung sống vợ chồng bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn, không hiểu ý nhau, tính tình không hòa hợp, hiện nay đã ly thân. Cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt, qua trao đổi với bà D thì ông H đồng ý ly hôn. Vì vậy, ông H xin được ly hôn bà D. Về con chung: Ông H và bà D có một con chung là Nguyễn Phước Khánh H1, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2016, hiện con đang sống với bà D do bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy con, để không làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con, ông H đồng ý để bà D tiếp tục chăm sóc, nuôi dạy con. Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đương sự vắng mặt nên không hòa giải được. Do đó, Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa, bà D và ông H đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt, giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Ông H và bà D quen biết và kết hôn có đăng ký kết hôn. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không hiểu ý nhau, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Ông H ở Hà nội, ít khi về thăm gia đình, không phụ giúp kinh tế để bà D một mình nuôi con. Ông H có bạn gái dù đã có vợ, bà D đã cho cơ hội nhưng ông D vẫn chứng nào tật nấy. Cả hai ly thân từ đầu năm 2023. Xét thấy cuộc sống chung không hạnh phúc, xung đột không có biện pháp khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông H đã vi phạm Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà D là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Về con chung: Bà D và ông H có một con chung là Nguyễn Phước Khánh H1, sinh năm 2016, nhận thấy hiện con chung đang sống với bà D, cháu H1 có nguyện vọng muốn sinh sống với bà D. Do đó, nhằm đảm bảo ổn định về mặt tinh thần cũng như quyền lợi về mọi mặt cho con chung nên đề xuất giao con chung cho bà D chăm sóc nuôi dưỡng. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét do không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Lăng Ngọc D và ông Nguyễn Phước H kết hôn có đăng ký kết hôn; bà D khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết vấn đề con chung, còn ông H có địa chỉ cư trú trên địa bàn thành phố L. Nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà D và ông H đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà D và ông H tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn. Bà D và ông H đều cho rằng vợ chồng mâu thuẫn, không còn tình cảm, vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau. Bà D còn cho rằng ông H không chung thủy mặc dù bà đã cho ông H cơ hội thay đổi, ông H không còn quan tâm vợ con, không phụ giúp kinh tế nuôi con. Xét thấy: Để cuộc sống gia đình hạnh phúc, mục đích hôn nhân đạt được thì vợ chồng phải có tình cảm tự nguyện từ hai phía, tin tưởng, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, chung tay cùng nhau xây dựng tổ ấm. Nhưng hiện nay bà D và ông H đều không thực hiện được những điều này, và không còn chung sống. Do đó yêu cầu khởi kiện của bà D là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Về con chung và cấp dưỡng cho con chung: Bà D và ông H đều xác định ông bà có một con chung là cháu Nguyễn Phước Khánh H1, sinh năm 2016. Bà D và ông H đều thống nhất giao cháu H1 cho bà D tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bản thân cháu H1 cũng thể hiện nguyện vọng muốn được sinh sống cùng với mẹ. Vì vậy, cần ổn định việc nuôi con để tránh ảnh hưởng đến sự phát triển về thể chất, tinh thần của con chung, tạo điều kiện cho cháu phát triển bình thường. Bà D và ông H không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng cho con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà D và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề tài sản chung và nợ chung.

[4] Về án phí: Bà D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; các Điều 147; 227; 228; 238; 266; 271; 273; 278; 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 19; 51; 53; 56; 58; 81; 82; 83; 84; 107; 110; 116; 117; 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Lăng Ngọc D được ly hôn với ông Nguyễn Phước H.

2. Về con chung: Bà Lăng Ngọc D và ông Nguyễn Phước H có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Phước Khánh H1, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2016.

Bà Lăng Ngọc D được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục cháu Nguyễn Phước Khánh H1. Bà Lăng Ngọc D và thành viên gia đình không được cản trở ông Nguyễn Phước H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phước Khánh H1. Người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có thể thay đổi theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng cho con: Không xem xét. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định tại Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Bà Lăng Ngọc D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001420 ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên (đã nộp xong).

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND t. An Giang (phòng KTNV-THA);
- VKSND tp. Long Xuyên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS tp. Long Xuyên;
- UBND p. Mỹ Bình, Long Xuyên, An Giang;
(GCNKH số 29 ngày 23-3-2016)
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THÂM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Việt

Đặng Thị Mỹ Hương

Nguyễn Thùy Giang